

Phụ lục I
Định mức kinh tế- kỹ thuật: Hỗ trợ ứng dụng máy móc
thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật
vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

A. ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG

STT	Nội dung công việc	Định mức (giờ)	Ghi chú
I	Định mức lao động trực tiếp	315,26	
<i>1</i>	<i>Định mức giờ công của lao động có chuyên môn</i>	<i>315,26</i>	
*	Trình độ đại học	315,26	
-	Ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch gửi đến đơn vị phương	0,33	
-	Tổng hợp các đề án đăng ký từ các cá nhân, tổ chức địa phương.	0,33	
-	Khảo sát, làm việc các cá nhân, tổ chức địa phương đăng ký hỗ trợ khuyến công	6	
-	Thẩm tra cơ sở đề án khuyến công	8	
-	Ban hành văn bản đề nghị cá nhân, tổ chức địa phương chỉnh sửa, hoàn thiện đề án <i>(nếu có)</i>	2	
-	Ban hành thông báo kết quả thẩm tra cơ sở cho các cá nhân, tổ chức địa phương	0,66	
-	Lập tờ trình đề nghị Hội đồng thẩm định; Sở Công Thương thẩm định đề án	0,66	
-	Tham gia tổ chức thẩm định đề án		
+	<i>Ban hành văn bản gửi đến các thành viên Hội đồng thẩm định Chương trình Khuyến công tỉnh Kon Tum</i>	<i>0,33</i>	
+	<i>Photo; Scan tài liệu đề án và các giấy tờ liên quan gửi các thành viên Hội đồng thẩm định Chương trình Khuyến công tỉnh Kon Tum</i>	<i>0,66</i>	
+	<i>Tham gia thẩm định đề án</i>	<i>0,66</i>	
+	<i>Báo cáo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định Chương trình Khuyến công tỉnh Kon Tum</i>	<i>0,33</i>	
-	Soạn thảo văn bản gửi các cá nhân, tổ chức địa phương hoàn thiện hồ sơ đề án theo kết quả thẩm định	0,33	
-	Tổng hợp hoàn thiện đề án của các cá nhân, tổ chức địa phương	0,66	
-	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt		
+	Ban hành tờ trình xin phê duyệt	0,33	

STT	Nội dung công việc	Định mức (giờ)	Ghi chú
+	<i>Photo; Scan tài liệu đề án và các giấy tờ liên quan</i>	0,66	
+	Dự thảo Quyết định phê duyệt	0,33	
-	Họp hướng dẫn sau khi có Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh	0,99	
-	Ký hợp đồng thực hiện triển khai đề án	4	
-	Đôn đốc triển khai, kiểm tra thực hiện đề án	256	
-	Họp làm việc giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện	4	
-	Tổ chức nghiệm thu đề án	8	
-	Báo cáo kết quả thực hiện đề án	4	
-	Hoàn thiện hồ sơ; thanh lý hợp đồng; thanh toán; lưu trữ	16	
II	Định mức lao động gián tiếp (quản lý, phục vụ)	100,62	
*	Trình độ đại học		
-	Thực hiện phê duyệt các thủ tục có liên quan để triển khai đề án; ký hợp đồng thực hiện đề án	16,62	
-	Kiểm tra, nghiệm thu thực hiện đề án	72	
-	Họp làm việc giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện	4	
-	Thực hiện thanh lý hợp đồng, lưu trữ hồ sơ	8	

B. ĐỊNH MỨC THIẾT BỊ

STT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật cơ bản	Định mức thiết bị (giờ)
1	Máy vi tính để bàn chuyên môn	Cấu hình thông số kỹ thuật thông thường	51,94
2	Máy vi tính để bàn quản lý	Cấu hình thông số kỹ thuật thông thường	18,62
3	Máy vi tính để bàn kế toán	Cấu hình thông số kỹ thuật thông thường	20
4	Máy in	Cấu hình thông số kỹ thuật thông thường	51,94
5	Máy photo	Cấu hình thông số kỹ thuật thông thường	1,32

C. ĐỊNH MỨC VẬT TƯ

STT	Tên vật tư	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật	Định mức vật tư		
				Sử dụng	Tỷ lệ (%) thu hồi	Tiêu hao
1	Xăng xe	Lít		680	0	100%
2	Giấy A4	Ram		1	0	100%
3	Mực in	Hủ		1	75	25%
4	Mực photo	Hủ		1	75	25%
5	Bút viết	Cây		2	0	100%
6	Bìa đựng tài liệu	Cái		2	0	100%
7	Bấm giấy	Cái		1	91,7	8,3%
8	Ghim bấm	Hộp		1	91,7	8,3%
9	Kẹp giấy	Hộp		1	0	100%
10	Băng keo	Cuộn		1	0	100%
